

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh
trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 1332/TTr-SVHTT ngày 30/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020 và thay thế Quyết định số 499/2007/QĐ-UBND ngày 07/02/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành

phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thi hành);
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- V0, V1-5, VX1-4, NC, PC, KSTTHC1-4;
- Công thông tin điện tử, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VX1;

20b-QĐ09

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Huy Hậu

QUY ĐỊNH

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 21/2020/QĐ-UBND ngày 16/7/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam và các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài khi tổ chức hoặc tham gia vào việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội

Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia việc cưới, việc tang và lễ hội phải tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội (Nghị định số 110/2018/NĐ-CP); Điều 2 Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ban hành kèm theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội (Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg); Điều 2 Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội (Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL) và các quy định sau:

1. Khi sử dụng hè phố, lòng đường để tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội phải tuân thủ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị và Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ

trưởng Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2008/TT-BXD.

2. Trong cùng một thời điểm, tại địa bàn khu dân cư có tổ chức đồng thời việc cưới, việc tang thì Ban vận động thôn, khu phố phối hợp với các gia đình căn cứ vào các quy định để thống nhất, phối hợp chia sẻ trong việc tổ chức bảo đảm sự đoàn kết tình làng, nghĩa xóm.

3. Tuân thủ những quy định trong hương ước, quy ước của địa phương về việc cưới, việc tang và lễ hội.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

THỰC HIỆN NÉP SÓNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

Điều 3. Tổ chức việc cưới

1. Việc đăng ký kết hôn, trao giấy chứng nhận kết hôn thực hiện theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình và pháp luật về hộ tịch.

2. Việc cưới được tổ chức theo các quy định tại Điều 3, Điều 5 Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ban hành kèm theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg; Điều 3 và các điểm a, b, d, đ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL.

3. Không mở nhạc trước 6 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm nhạc trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi; âm thanh đám bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy chuẩn Quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTMT ngày 16/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã và đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, khu phố cùng các đoàn thể tại địa phương có trách nhiệm tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân và giám sát thực hiện nghiêm túc quy định trong việc cưới tại cơ sở.

Điều 4. Các hình thức, hoạt động khuyến khích trong việc cưới

Khuyến khích các hình thức, hoạt động sau trong tổ chức việc cưới:

1. Các hình thức, hoạt động quy định tại Điều 4 Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ban hành kèm theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg và khoản 2 Điều 6 Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL.

2. Sử dụng hội trường hoặc địa điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao ở khu dân cư để tổ chức tiệc cưới.

3. Hạn chế hoặc không sử dụng bia, rượu trong tiệc cưới.

Mục 2

THỰC HIỆN NÉP SÓNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG

Điều 5. Tổ chức việc tang

1. Việc tang được tổ chức theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ban hành kèm theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg; Điều 7, các điểm a, b, c, d, e, g và i khoản 1 Điều 10 Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL.

2. Không cử nhạc tang trước 6 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh đầm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy chuẩn Quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTMT ngày 16/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

Trường hợp người qua đời theo tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc của dân tộc thiểu số đó.

3. Việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần thực hiện theo Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

4. Lễ tang đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, học viên, công nhân viên Công an nhân dân hy sinh, qua đời, cán bộ công an đã nghỉ hưu qua đời thực hiện theo Thông tư số 15/2013/TT-BCA ngày 15/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chế độ tang lễ trong Công an nhân dân.

5. Lễ tang đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng đương chức và nghỉ hưu được thực hiện theo Thông tư số 86/2016/TT-BQP ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn tổ chức tang lễ đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng; người làm công tác cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức lễ tang

1. Tùy theo đối tượng, cương vị của người qua đời, cơ quan, tổ chức, khu dân cư phối hợp với gia đình thành lập Ban Tổ chức lễ tang giúp đỡ gia đình tang chủ.

2. Trách nhiệm tổ chức lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL.

3. Người qua đời sống tại địa bàn không có gia đình hoặc thân nhân thì Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các đoàn thể và nhân dân khu dân cư có trách nhiệm tổ chức tang lễ theo phong tục truyền thống. Người qua đời tại địa phương mà không xác định được gốc tích thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức chôn cất theo quy định của pháp luật.

4. Người qua đời phải được chôn cất tập trung tại các nghĩa trang đã được quy hoạch của địa phương. Những nơi chưa có nghĩa trang thì chính quyền địa phương có trách nhiệm quy định nơi chôn cất phù hợp với định hướng quy

hoạch của địa phương. Diện tích đất tối đa cho phần mộ cá nhân theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 7. Các hình thức, hoạt động khuyến khích trong việc tang

Khuyến khích các hình thức, hoạt động sau trong tổ chức việc tang:

1. Các hình thức, hoạt động quy định tại Điều 8 Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ban hành kèm theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg và các điểm a, b, d và đ khoản 3 Điều 10 Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL.

2. Việc chôn cất người qua đời thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

3. Tổ chức việc tang tại nhà tang lễ (nếu có).

4. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số khi làm ma, cúng bái theo phong tục, cần thực hiện tiết kiệm, tránh phô trương gây tốn kém.

Mục 3

THỰC HIỆN NÉP SỐNG VĂN MINH TRONG LỄ HỘI

Điều 8. Tổ chức lễ hội

1. Tuân thủ đầy đủ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP và các quy định của Quy định này.

2. Khi tổ chức lễ hội, cơ quan, đơn vị tổ chức lễ hội phải thành lập Ban Tổ chức lễ hội. Ban Tổ chức lễ hội có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức và điều hành lễ hội theo kế hoạch.

3. Ban Tổ chức lễ hội có biện pháp ngăn chặn tình trạng người lang thang, ăn xin, bán hàng rong đeo bám khách; có phương án bảo vệ di tích, cổ vật, tránh thất thoát, mất cắp, xâm hại trong quá trình tổ chức lễ hội.

Điều 9. Các hoạt động khuyến khích trong tổ chức lễ hội

1. Tổ chức giới thiệu ý nghĩa lịch sử của lễ hội, giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, bồi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước, con người Việt Nam.

2. Tưởng nhớ công đức của ông cha, ghi nhận công lao của các bậc tiền bối trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.

3. Tổ chức các trò chơi dân gian, trò chơi mới, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội thi truyền thống có nội dung bổ ích, lành mạnh, phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của lễ hội.

4. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức thực hiện nếp sống văn minh của các tổ chức, đơn vị, cá nhân khi tham gia các hoạt động văn hóa tại lễ hội.

5. Hạn chế sử dụng rác thải nhựa trong tổ chức Lễ hội; vận động các tổ chức, cá nhân khi tổ chức và tham gia Lễ hội hạn chế đến mức thấp nhất việc sử dụng các sản phẩm nhựa và dần tiến tới không dùng sản phẩm nhựa sử dụng một lần.

6. Hạn chế tặng hoa khi đến dự và chúc mừng lễ hội.

7. Xã hội hóa tổ chức các lễ hội để lễ hội thực sự là của người dân và do nhân dân làm chủ.

Điều 10. Tổ chức hoạt động kinh doanh hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong lễ hội

Việc tổ chức các hoạt động dịch vụ trong lễ hội phải tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan và bảo đảm các quy định sau đây:

1. Không xâm hại di tích, danh lam thắng cảnh và cảnh quan môi trường trong khu vực tổ chức lễ hội.

2. Không tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong khu vực nội tự, khu vực bảo vệ 1 của di tích lịch sử - văn hóa, trên các tuyến chính nơi diễn ra lễ hội gây cản trở giao thông, làm mất mỹ quan không gian lễ hội.

3. Không bán ấn tín, các ấn phẩm cầm lưu hành ở khu vực lễ hội; tổ chức dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trong khu vực tổ chức lễ hội phải được sự đồng ý và chịu sự quản lý của Ban Tổ chức lễ hội.

4. Tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ, hàng hóa tại khu vực lễ hội phải niêm yết và bán đúng giá niêm yết; không chèo kéo và ép giá; không bày bán hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc; không bày bán động vật quý hiếm, các thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh theo quy định của pháp luật.

5. Bố trí nơi chứa rác thải, nhà vệ sinh và các hoạt động dịch vụ thuận lợi, đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng, chống cháy, nổ theo quy định của pháp luật.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị lực lượng vũ trang, các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, giáo dục và động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình và Nhân dân trên địa bàn thực hiện Quy định này.

2. Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý nhà nước thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; hướng dẫn chính quyền các địa phương và

cơ sở xây dựng hương ước, quy ước phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương bảo đảm tính thống nhất theo quy định của pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc xây dựng hương ước, quy ước tại cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Truyền thông tỉnh có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên, sâu rộng góp phần cỗ vũ, biểu dương các tập thể, cá nhân, gia đình, đơn vị, địa phương thực hiện tốt quy định trong việc cưới, việc tang theo nếp sống văn minh; phê phán những cá nhân, tập thể vi phạm các quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân tự giác thực hiện quy ước, hương ước, xây dựng Gia đình văn hóa; Làng, Thôn, Tô dân phố văn hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai lòng ghép nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, gắn việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo hệ thống dân vận các cấp tăng cường công tác vận động Nhân dân thực hiện tốt quy định nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung quy định này chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn, các thôn làng, bản, khu dân cư xây dựng, bổ sung nội dung hương ước, quy ước về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội phù hợp với phong tục, tập quán, dân tộc tại địa phương đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo tình hình kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa và Thể thao).

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cho Nhân dân tại thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư tại địa phương thực hiện nghiêm túc quy định này.

9. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (Quân đội nhân dân và Công an nhân dân) trên địa bàn tỉnh phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm vận động gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện nếp sống văn minh tại Quy định này.

10. Các tổ chức, gia đình, cá nhân đang sinh sống, học tập, lao động và công tác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm thực hiện quy định này.

Điều 12. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội được biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc để xảy ra vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị nhắc nhở và xem xét, xử lý theo quy định.

Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo quy định của văn bản quy định mới.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Huy Hậu